

Số: ~~4999~~/TCT- TNCN
V/v hướng dẫn chính sách
thuế TNCN công ty Deloitte

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2010

Kính gửi: Công ty TNHH MTV tư vấn thuế Deloitte Việt Nam
(Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex, Số 34 Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 45/DVT- HN ngày 02/11/2010 đề nghị hướng dẫn một số vướng mắc về chính sách thuế Thu nhập cá nhân (thuế TNCN). Vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Tài liệu chứng minh cá nhân người nước ngoài là đối tượng cư trú của một nước khác Việt Nam.

Theo hướng dẫn của Tổng cục Thuế tại công văn số 3473/TCT-TNCN ngày 08/9/2010: “1. ... điều kiện cá nhân có nhà thuê để ở tại Việt Nam với thời hạn của hợp đồng thuê từ 90 ngày trở lên là đối tượng cư trú chỉ áp dụng trong trường hợp cá nhân đó không chứng minh được là đối tượng cư trú của nước nào. Nếu ở Việt Nam trên 90 ngày và dưới 183 ngày trong năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đến Việt Nam nhưng chứng minh được là đối tượng cư trú của một nước khác thì cá nhân đó vẫn là đối tượng không cư trú tại Việt Nam”.

Như vậy, để chứng minh được tình trạng cư trú của mình tại một nước khác, cá nhân là người nước ngoài phải sử dụng bản gốc Giấy chứng nhận cư trú của nước cư trú do cơ quan thuế cấp. Tài liệu này phải được dịch sang tiếng Việt và thực hiện hợp pháp hoá lãnh sự theo hướng dẫn tại Điểm 3 Mục I Thông tư số 01/1999/TT-NG ngày 03/06/1999 của Bộ ngoại giao quy định thể lệ hợp pháp hoá giấy tờ, tài liệu.

2. Về việc quy đổi thu nhập sau thuế ra thu nhập trước thuế.

Tổng cục Thuế đã có hướng dẫn cụ thể tại công văn số 3565/TCT-TNCN ngày 14/9/2010. Theo đó, trường hợp cá nhân nhận lương sau thuế (lương NET) thì việc quy đổi thu nhập sau thuế ra thu nhập trước thuế chỉ áp dụng đối với phần lương sau thuế (đã giảm trừ gia cảnh), các khoản thu nhập khác do tổ chức, cá nhân trả thay được cộng vào tiền lương NET sau quy đổi để xác định thu nhập tính thuế.

3. Thuế TNCN của đối tượng cư trú là người nước ngoài.

Tại điểm 1.2.1 Mục II Phần D Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Khấu trừ thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân có ký hợp đồng lao động, được tuyển dụng làm việc lâu dài, ổn định.

Việc khấu trừ đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công được thực hiện hàng tháng. Cơ quan trả thu nhập căn cứ vào tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công thực trả cho người lao động, thực hiện tạm giảm trừ gia cảnh cho đối tượng nộp thuế, người phụ thuộc theo đăng ký của đối tượng nộp thuế. Trên cơ sở thu nhập còn lại và biểu thuế lũy tiến từng phần, cơ quan trả tính thuế và khấu trừ số thuế đã tính để nộp ngân sách nhà nước”.

Tại Điểm 2.3.2 Mục II Phần D Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn: “a) Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công phải khai quyết toán thuế trong các trường hợp sau: ... Trường hợp cá nhân cư trú là người nước ngoài khi kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam trước khi xuất cảnh phải thực hiện quyết toán thuế với cơ quan thuế. Các trường hợp khác không phải khai quyết toán thuế”.

Căn cứ các hướng dẫn trên: Cá nhân nước ngoài thuộc đối tượng cư trú tại Việt Nam khi kết thúc hợp đồng làm việc phải thực hiện quyết toán thuế TNCN. Nếu sau thời điểm về nước, vẫn trong năm tính thuế đó, cá nhân được tổ chức, cá nhân trả thu nhập tại Việt Nam trả thêm một số khoản thu nhập chịu thuế TNCN liên quan đến thời gian làm việc ở Việt Nam thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập tại Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ, kê khai và nộp thuế TNCN vào NSNN.

Tổng cục Thuế trả lời đề Công ty TNHH MTV tư vấn thuế Deloitte Việt Nam được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế (TCT) 2b;
- Vụ HTQT;
- Lưu: VT, TNCN. 6

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai